TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 90/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10/5/2019
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn "

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Khương

Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa*:** Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 277/2018/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018 về " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 421/2019/QĐXX- ST ngày 01 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Ánh N, sinh năm 1983, có mặt

Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

-*Bị đơn*: Anh Phan Chí H, sinh năm 1983, vắng mặt

Địa chỉ: Đường H, thị trấn D, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/ 9/ 2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Trần Thị ánh N trình bày:

Về hôn nhân: Chị N với anh Phan Chí H tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 29/3/2006 (Giấy chứng nhận kết hôn số: 04; quyển số: 01 ngày 29/3/2006). Sau

khi kết hôn vợ chồng chị sống không hạnh phúc mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vợ chồng mà nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống; anh H thường xuyên chơi cờ bạc, cá độ bóng đá, không có trách nhiệm với gia đình và vợ con. Chị N đã nhiều lần cho anh H cơ hội để sửa đổi nhưng Anh không sửa đổi mà ngày càng sa vào tệ nạn xã hội nhiều hơn. Vợ chồng Chị đã ly thân từ tháng 4 năm 2018 cho đến nay. Nay chị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn anh H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là Phan Diệu L, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2007. Hiện cháu L đang ở với chị N. Ly hôn, Chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu L. Tại phiên tòa hôm nay chị N yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 28/12/2018 và biên bản hòa giải anh Phan Chí H trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị N trình bày là đúng. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn vợ chồng anh H trình bày thống nhất như lời trình bày của chị N. Anh H nhận thấy việc làm của anh là sai, ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Anh hứa sẽ sửa đổi, khắc phục sai trái để vợ chồng hàn gắn tình cảm. Anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được đoàn tụ.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu L như chị N trình bày. Ly hôn, anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về trình tự thủ tục tố tụng Tòa án thực hiện kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử là đúng quy định pháp luật.Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: Giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh H cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.Về tài sản chung: Không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ nhận định:

[2] *Về tố tụng*: Anh Phan Chí H đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân*: Hôn nhân của chị Trần Thị Ánh N và anh Phan Chí H là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên chơi cờ bạc, cá độ bóng đá, không có trách nhiệm với gia đình và vợ con. Chị N đã nhiều lần cho anh H cơ hội để sửa đổi nhưng Anh không sửa đổi mà ngày càng sa vào tệ nạn xã hội nhiều hơn. Từ đó, vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn nên chị N không tiếp tục sống chung với anh H nữa mà Chị về nhà mẹ đẻ của chị ở. Tại phiên hòa giải anh H yêu cầu được đoàn tụ vợ chồng nhưng Anh không có giải pháp nào để vợ chồng hàn gắn tình cảm mà vẫn tiếp tục sa vào tệ nạn xã hội. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh H cũng không tới tòa để trình bày nguyện vọng và yêu cầu được đoàn tụ vợ chồng của Anh. Như vậy, cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị N và anh H thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy nếu có duy trì, bảo vệ hạnh phúc của chị N, anh H chắc chắn không đem lại kết quả gì. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị N được ly hôn anh H.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị N và anh H có một người con chung tên là Phan Diệu L, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2007. Ly hôn, cả Anh và Chị đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy chị N có công việc làm và mức thu nhập ổn định (giáo viên); hiện tại cháu L đang được chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Mặt khác, tại Tòa án cháu L có nguyện vọng được ở với chị N. Do vậy, để ổn định cuộc sống của Cháu nên xét tiếp tục giao cháu L cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Buộc anh H phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2018 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi là phù hợp với Điều 82 luật Hôn nhân và gia đình.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị N. Khi cần thiết chị N, anh H đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[5] *Về chia tài sản*: Giữa chị N và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] *Về án phí*: Chị N phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo Biên lai thu số 0000644 ngày 20/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Anh H phải chịu 300.000đồng tiền án phí sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dựng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.*Về hôn nhân*: Chấp nhận cho chị Trần Thị Ánh N được ly hôn anh Phan Chí H.

2.*Về nuôi con chung*: Giao một con chung là cháu Phan Diệu L, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2007 cho chị Trần Thị Ánh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Buộc anh Phan Chí H phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2018 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị N. Khi cần thiết chị N, anh H đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3.*Về chia tài sản chung*: Hội đồng xét xử không xét.

4.*Về án phí*: Chị Trần Thị Ánh N phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Trần Thị Ánh N đã nộp theo Biên lai thu số 0000644 ngày 20/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Anh Phan Chí H phải chịu 300.000đồng tiền án phí sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Chị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của anh H tính từ ngày anh H nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện P, tỉnh Bình Định.

Nơi nhận:
-VKS Phù Mỹ;
-THA Phù Mỹ;
-UBND thị trấn Bình Dương;
-Đương sự;
-Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thắm